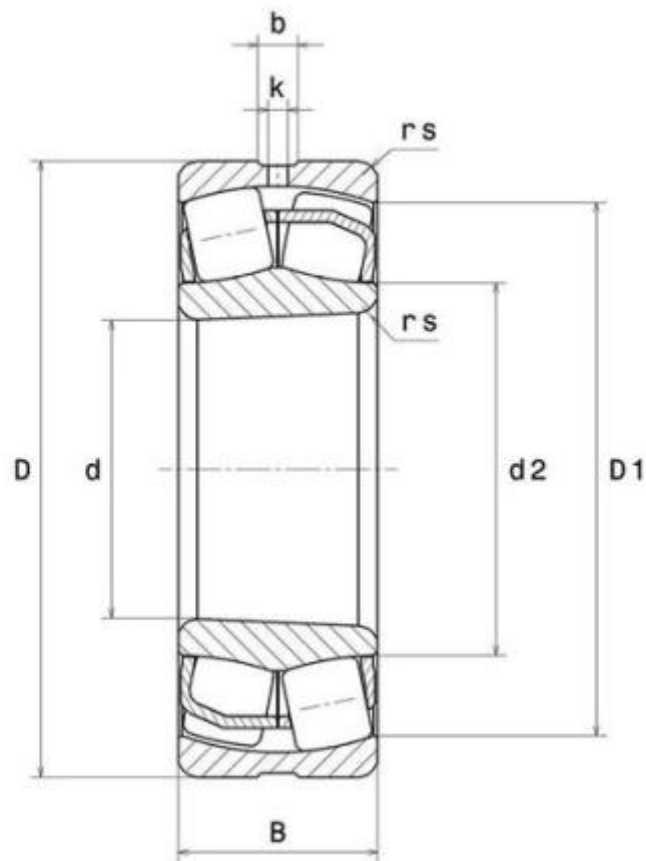


Vòng bi 22314EAKW33C4



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Thương hiệu / Hãng sản xuất	NTN
d - Đường kính lỗ trục	70 mm
D - Đường kính ngoài	150 mm
B - Chiều rộng	51 mm
d2 - Đường kính gờ của vòng trong	86 mm
D1 - Đường kính gờ/rãnh của vòng ngoài	128,7 mm
rs - Bán kính góc lượn tối thiểu	2,1 mm
Số lượng lỗ bôi trơn	3

b - Chiều rộng của rãnh bôi trơn	10 mm
k - Đường kính của lỗ bôi trơn	5 mm
Ống lót tham khảo	H2314
Khe hở vòng bi	C4
Trọng lượng	4,1 kg

HIỆU SUẤT SẢN PHẨM

C - Tải trọng động cơ bản danh định	420 kN
C0 - Tải trọng tĩnh cơ bản danh định	396 kN
Cu - Giới hạn tải trọng mỗi	46,7 kN
e - Trị số giới hạn	0.34
Y0 - Hệ số tải trọng trục tĩnh	1.96
Y1 - Hệ số tải trọng trục thấp hơn	2
Y2 - Hệ số tải trọng trục trên	2.98
N ref - Tốc độ nhiệt tham chiếu	3800 tr/min
N lim - Tốc độ giới hạn cơ học	4500 tr/min
Tmin - Nhiệt độ hoạt động tối thiểu	-40 °C
Tmax - Nhiệt độ hoạt động tối đa	200 °C

GIỚI HẠN

da min - Đường kính vai tối thiểu IR	82 mm
db - Đường kính tối thiểu cho ống lót	76 mm
Ce - Chiều dài tối thiểu cho ống lót	6 mm
Da max - Đường kính vai tối đa OR	138 mm
ra max - Bán kính góc lượn tối đa trục & vỏ	2 mm

NTN



VOBICO.VN
NTN Authorized Distributor